

Bản án số: 31/2020/HS-PT
Ngày 25 tháng 5 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Duy Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Chung và bà Nguyễn Thị M Hạnh.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Lê Hoàng - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà Bà Bùi Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 08/2020/TLPT-HS ngày 10 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo Vũ Xuân T và Nguyễn Văn H do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 93/2019/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện L:

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Vũ Xuân T (tên gọi khác: Vũ Đình T), sinh năm 1977; tại xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi ĐKKTT và cư trú: Thôn C, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N2; quốc tịch: Việt N2; tôn giáo: Không; con ông Vũ Đình K (đã chết) và con bà: Lỗ Thị N, sinh năm 1933, có vợ là Khổng Thị H1, sinh năm 1980 và có 02 con (lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2000); tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Năm 2008, bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “Chống người thi hành công vụ”; năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 34 tháng 11 ngày tù về tội “Đánh bạc”, đã chấp hành xong bản án ngày 31/8/2015 và được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/9/2019 đến ngày 22/9/2019 được tại ngoại (có mặt).

2. Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh năm 1984; tại xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi ĐKKTT và cư trú: Thôn C, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N2; quốc tịch: Việt N2; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Ngọc L1 (đã chết) và con bà Khổng Thị L2, sinh năm 1953, có vợ là Hà Thị M1, sinh năm 1986 và có 02 con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Năm 2008, bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội “Chống người thi hành công vụ”, bị cáo đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/9/2019 đến ngày 22/9/2019 được tại ngoại (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H: Bà Tạ Thị M là Luật sư Công ty Luật TNHH Thiên Ý - Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo khác không có kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 19/9/2019, Vũ Xuân T, Tạ Việt H2, Lê Văn N2, Nguyễn Văn H và Nguyễn Đức T ngồi chơi uống nước ở nhà Lê Văn O tại thôn C, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc Tại đây cả nhóm rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi xóc đĩa thắng thua bằng tiền, Lê Văn O lấy 01 bát và 01 đĩa sứ, Vũ Xuân T lấy chiếc kéo của gia đình O rồi cắt được 04 quân vị (quân bạc) hình tròn có một mặt trắng, một mặt vàng từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long. Sau đó cả nhóm ngồi lên chiếc giường kê ở gian cạnh phía bên phải theo hướng từ ngoài cửa đi vào nhà để đánh bạc, thống nhất mỗi ván đặt cửa thấp nhất là 50.000đ, còn ai muốn đặt cao hơn tùy thuộc vào sự thỏa thuận với nhau. Bị cáo Vũ Xuân T là người xóc cái cho mọi người đánh bạc tham gia đánh bạc và không ai phải trả tiền (tiền hò) cho O để được ngồi đánh bạc tại đây. Vũ Xuân T cho 04 quân vị vào trong bộ bát đĩa để xóc, những người tham gia đánh bạc còn lại chia làm hai bên chẵn - lẻ, khi người cầm cái mở bát ra thấy có 02 hoặc 04 quân bạc cùng màu thì bên chẵn thắng và bên lẻ thua, ngược lại nếu thấy có 01 hoặc 03 quân bạc cùng màu thì bên lẻ thắng và bên chẵn thua. Khi mọi người tham gia đánh bạc đến khoảng 11 giờ cùng ngày, có Lê Thái Sơn và Nguyễn Hồng Phương đi đến tham gia đánh bạc cùng nhóm của T. Các bị cáo Lê Văn O, Vũ Xuân T và đồng phạm đánh bạc đến khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện L phát hiện bắt quả tang. Vật chứng cơ quan Công an thu giữ bao gồm: 01 chiếu màn cũ; 01 chăn bông cũ; 01 kéo sắt cũ; 01 bát sứ; 01 đĩa sứ; 04 quân vị hình tròn; số tiền thu giữ 21.785.000đ và các tài sản là điện thoại di động, xe mô tô, ví giả da.

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm là 21.785.000đ; trong đó Vũ Xuân T sử dụng 4.600.000đ; Lê Văn O sử dụng 1.100.000đ; Nguyễn Văn H sử dụng 3.000.000đ và Nguyễn Đức T sử dụng 4.100.000đ vào việc thực hiện tội phạm.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số: 93/2019/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện L đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn O, Vũ Xuân T, Nguyễn Đức T và Nguyễn Văn

H phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Lê Văn O 01 năm 05 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 19/9/2019 đến ngày 22/9/2019.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Vũ Xuân T 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 19/9/2019 đến ngày 22/9/2019.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 01 năm 02 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 19/9/2019 đến ngày 22/9/2019.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 năm 02 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 19/9/2019 đến ngày 22/9/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo khác; quyết định hình phạt bổ sung, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09/12/2019 các bị cáo Lê Văn O, Vũ Xuân T, Nguyễn Đức T và Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo. Ngày 06/5/2020 các bị cáo Lê Văn O và Nguyễn Đức T đã có đơn rút kháng cáo nên Tòa án đã ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Vũ Xuân T và Nguyễn Văn H vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Xuân T giữ nguyên bản án sơ thẩm và chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn H sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hình phạt 01 năm 02 tháng tù cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo Lê Văn O, Vũ Xuân T, Nguyễn Đức T và bị cáo Nguyễn Văn H trong thời hạn luật định, hợp lệ. Đối với các bị cáo Lê Văn O và Nguyễn Đức T đã rút yêu cầu kháng cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết; đối với yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Vũ Xuân T và Nguyễn Văn H được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Vũ Xuân T có đề nghị hoãn phiên tòa để thuê Luật sư bào chữa. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị

cáo Vũ Xuân T đã nhiều lần đề nghị hoãn phiên tòa và Tòa án đã nhiều lần hoãn phiên tòa theo đề nghị của bị cáo. Xét thấy bị cáo Vũ Xuân T hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội và có quan điểm Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo nên không thuộc trường hợp bắt buộc phải có Luật sư bào chữa. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận hoãn phiên tòa theo yêu cầu của bị cáo và đưa vụ án ra xét xử theo nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Vũ Xuân T và Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của đồng phạm khác trong vụ án đã bị Tòa án đưa ra xét xử về thời gian, địa điểm, hình thức thực hiện tội phạm cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 09 giờ 30 phút đến 11 giờ 50 phút, ngày 19 tháng 9 năm 2019, xuất phát từ mục đích tư lợi các bị cáo Vũ Xuân T, Nguyễn Văn H và đồng phạm thực hiện hành vi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi “xóc đĩa” tại nhà của Lê Văn O ở thôn C, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị phát hiện, bắt giữ. Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm là 21.785.000đ; trong đó bị cáo Vũ Xuân T sử dụng 4.600.000đ; bị cáo Nguyễn Văn H sử dụng 3.000.000đ vào việc thực hiện tội phạm.

Căn cứ vào lời khai của các bị cáo Vũ Xuân T, Nguyễn Văn H tại phiên tòa và những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

Về tính chất của vụ án là tội phạm ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần xử lý nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng, phòng ngừa chung, phục vụ tốt nhiệm vụ giữ vững an ninh trật tự tại địa phương và làm gương cho người khác.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo Vũ Xuân T; Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Vũ Xuân T với vai trò là người trực tiếp thực hiện tội phạm, tham gia thực hiện tội phạm ngay từ đầu cho đến khi bị phát hiện, bắt giữ. Về nhân thân của bị cáo Vũ Xuân T là người có nhân thân xấu do trước đó đã nhiều lần vi phạm pháp luật bị xét xử về các tội “Chống người thi hành công vụ” và “Đánh bạc”. Cụ thể đó là: Bị cáo Vũ Xuân T vào năm 2008 đã bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Chống người thi hành công vụ”; trong thời gian thử thách của án treo bị cáo lại thực hiện hành vi đánh bạc và bị xét xử về tội “Đánh bạc”. Mặc dù bị cáo đã

chấp hành xong hình phạt tù và được xóa án tích không coi là tiền án để bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định của pháp luật nhưng qua đó thể hiện ý thức tu dưỡng, rèn luyện và thái độ chấp hành pháp luật của bị cáo không cao. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện tội phạm, nhân thân và vai trò vị trí của bị cáo trong vụ án để xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về tội “Đánh bạc” là phù hợp quy định của pháp luật, tương xứng với hành vi do bị cáo thực hiện. Xét thấy việc đánh bạc ăn tiền ngoài việc xâm phạm trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội nên cần xử phạt nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện tội phạm, nhân thân và vai trò vị trí của bị cáo trong vụ án để áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới dùng làm căn cứ cho yêu cầu kháng cáo. Do vậy yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[4] Xét về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn H; Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Trong vụ án này bị cáo tham gia với vai trò là người trực tiếp thực hiện tội phạm; quá trình giải quyết vụ án luôn thành khẩn khai báo; trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp tiền phạt và tiền án phí theo quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm thể hiện thái độ ăn năn với hành vi đã thực hiện; Bị cáo Nguyễn Văn H có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên việc cho bị cáo hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Do vậy yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo Vũ Xuân T và chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn H là có căn cứ, cần chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Vũ Xuân T phải chịu án phí; yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí.

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Xuân T và chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Vũ Xuân T và sửa bản án sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Tuyên bố các bị cáo Vũ Xuân T và Nguyễn Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Vũ Xuân T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 19/9/2019 đến ngày 22/9/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù về tội “Đánh bạc” cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 93 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Vũ Xuân T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện L;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Các bị cáo;
- Lưu: HCTP, HSVA, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Duy Sơn